

Bản án số 453/2018/HSST
Ngày 16/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Huệ

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Khắc Mã

2. Ông Nguyễn Khắc T Sơn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên
tòa: Ông Nguyễn Đức Chiến - Kiểm sát viên.*

Ngày 16 /11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự T1 lý số 430/2018/HSST ngày 09/10/2018 đối với bị cáo: Mai Văn T, sinh ngày: 01/4/1985.

Nơi ĐKKHKT: xóm C, xã N, huyện Đại Từ, tỉnh TN; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: tự do. Con ông Mai Xuân G (đã chết), con bà: Phạm Thị N1, sinh năm 1952. Gia đình bị cáo có 9 anh chị em, bị cáo là con thứ tám. Có vợ là Đỗ Thị N2, sinh năm 1986, có 2 con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện tại ngoại tại nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Bà Bùi Thanh G1, sinh năm 1948; địa chỉ tổ 21, phường Q, thành phố TN, tỉnh TN (vắng mặt tại phiên tòa)

Đại diện quyền của bị hại: Chị Nguyễn Thị Việt H, sinh năm 1970, địa chỉ tổ 21, phường Q, thành phố TN, tỉnh TN; (Có mặt tại phiên tòa)

Bị đơn dân sự: Công ty trách nhiệm Hữu hạn xây dựng và thương mại H1. Địa chỉ: tổ 24, phường Hoàng Văn T1, thành phố TN

Người đại diện theo pháp luật: ông Đào H1, chức vụ Giám đốc Công ty TNHH xây dựng và thương mại H1.

Đại diện theo ủy quyền: Anh Dương Tuấn H2, sinh năm 1977. Địa chỉ tổ 14, phường V, thành phố TN. (Có mặt tại phiên tòa);

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 10 phút ngày 09/4/2018, Mai Văn T (đã có giấy phép ô tô hạng C theo quy định) một mình điều khiển xe ô tô trộn bê tông biển kiểm soát 20C-118.47 (là xe của công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng và thương mại H1) đi trên đường QT, hướng từ đảo tròn ĐQ đến ngã ba Đ để đi về trạm trộn bê tông trong xã TQ, thành phố TN. Khi đến đoạn ngã ba giao nhau giữa đường QT và đường vào khu dân cư Tecco thuộc tổ 19, phường TĐ, thành phố TN, T nhìn thấy đường đông người và phương tiện đi lại nên T định điều khiển xe rẽ phải đi vào khu dân cư Tecco để đi đường tắt về trạm trộn bê tông. Lúc này T điều khiển xe chạy với tốc độ khoảng 40-45km/h. Khi đi gần đến đoạn ngã ba giao nhau giữa đường QT và đường vào khu dân cư Tecco, cách đoạn ngã ba đó khoảng 30-35m thì T bật xi nhan bên phải của xe. Qua gương chiếu hậu phía sau T không thấy có phương tiện nào nên điều khiển xe rẽ phải vào vào khu dân cư Tecco. Do không quan sát phía trước nên phần đầu xe ô tô do T điều khiển đã đâm va vào sườn xe bên trái của xe đạp điện do bà Bùi Thanh G1 (sinh năm 1948, trú tại: tổ 21, phường Q, thành phố TN, tỉnh TN) điều khiển đi phía trước bên phải cùng chiều làm xe đạp điện bị đổ, bà G1 ngã xuống đường. Bà G1 và xe đạp điện đã bị xe ô tô do T điều khiển đè qua. Hậu quả: Bà G1 bị thương nặng. Xe ô tô 20C-118.47 và xe đạp điện liên quan bị hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 230/TgT ngày 17/7/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế TN kết luận về thương tích của bà Bùi Thanh G1: Dấu hiệu chính qua giám định bị đa chấn thương: Đa chấn thương: Chảy máu dưới màng nhện; gãy thân hàm dưới; tổn thương màng phổi (P); vỡ thành ngoài xoang hàm (P); Vỡ thành trong ổ mắt (P); cụt 1/3 dưới cánh tay (P); sẹo mở khí quản; 02 sẹo KT nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 77%. Áp dụng theo phương pháp cộng lùi.

Vụ tai nạn xảy ra khoảng 07 giờ 10 phút ngày 09/4/2018 trong điều kiện trời sáng, không mưa, mặt đường khô.

Tình trạng hiện trường khi khám nghiệm: hai phương tiện vẫn ở tại vị trí sau khi đâm va, nạn nhân được đưa đi viện cấp cứu

Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Ký hiệu (1) trên hiện trường là xe ô tô BKS 20C-118 47 đang đỗ trên mặt đường đầu xe quay hướng chung cư Tecco, đuôi xe quay hướng đường QT; ký hiệu số (2) là xe đạp điện đổ nghiêng phải trên mặt đường đầu xe quay hướng chung cư Tecco và chết về phía bên trái đường; Ký hiệu (3) là vùng máu kích thước 0,5x6 đi từ tâm của (3) và mép đường là 6,0m và cách mép trái của đường QT theo hướng ngã ba Đ đi đảo tròn ĐQ.

Căn cứ và các tài liệu quá trình điều tra thu thập được, đã xác định được nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ trên là do Mai Văn T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 20C-118.47 đi trên đường ĐQ, hướng ĐQ đi ngã ba Đ, khi đến đoạn thuộc tổ 19, phường TĐ, thành phố TN, do T không chú ý quan sát người và phương tiện đi phía trước nên khi T điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ phải để đi vào khu dân cư Tecco không đảm bảo an toàn giao thông, dẫn đến xảy ra đâm va với xe đạp điện do bà Bùi Thanh G1 điều khiển đi phía trước bên phải cùng chiều. Hậu quả làm bà G1 bị thương tích 77%.

Về phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông: 01 xe ô tô 20C-118.47 hiện đã được trả lại cho công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng và thương mại H1 quản lý sử dụng; 01 xe đạp điện hiện đã trả lại cho bà Bùi Thanh G1 quản lý sử dụng.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C, số 190157020586, mang tên Mai Văn T hiện chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: Đối với phần hư hỏng, thiệt hại của xe ô tô BKS 20C-118.47 và xe đạp điện, đại diện công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng và thương mại H1 và bà G1 không yêu cầu đề nghị bị cáo T phải bồi thường. Bà G1 yêu bồi thường thiệt hại về sức khỏe, chi phí khám chữa bệnh với tổng số tiền 150.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 435/KSĐT- KT ngày 08/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố bị cáo Mai Văn T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và trước phiên tòa hôm nay Mai Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của T phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường; Lời khai của người bị hại; Biên bản khám nghiệm dấu vết các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn; Kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, trên cơ sở việc hỏi và tranh luận giữa những người tham gia tố tụng công khai, dân chủ và không bị hạn chế

Trong phần luận tội tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các căn cứ quy kết bị cáo: Mai Văn T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; Đánh giá nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 260, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Mai Văn T từ 18 đến

24 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án, cấm bị cáo hành nghề 3 năm sau khi chấp hành xong bản án

Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường dân sự của bị đơn dân dân sự và bị hại xong

- Phần xử lý vật chứng: 01 xe ô tô 20C-118.47 hiện đã được trả lại cho công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng và thương mại H1 quản lý sử dụng; 01 xe đạp điện hiện đã trả lại cho bà Bùi Thanh G1 quản lý sử dụng.

Tạm giữ của bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C, số 190157020586, mang tên Mai Văn T để đảm bảo thi hành án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận Bị cáo không tranh luận, chỉ thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lương khoan hồng của Nhà nước và pháp luật

Đại diện hợp pháp cho bị hại bà Nguyễn Thị Việt H tranh luận: Do bị đơn dân sự và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, nhưng đây là do phía bị đơn dân sự trực tiếp bồi thường, bản thân bị cáo không có ý thức cùng phía bị đơn dân sự khắc phục hậu quả, không quan tâm thăm hỏi nạn nhân, bỏ mặc người bị nạn do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện bị đơn dân sự trình bày: Công ty TNHH xây dựng và thương mại H1 có hợp đồng lao động với Mai Văn T ngày 01/10/2017, thời hạn đến hết ngày 01/10/2018. Trong thời gian thực hiện hợp đồng lao động Mai Văn T không có vi phạm gì, tuy nhiên ngày 09/4/2018 thì T có gây tai nạn giao thông, hậu quả làm bà Bùi Thanh G1 bị thiệt hại 77% sức khỏe, đối với các phương tiện hư hỏng không ai yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Quá trình giải quyết vụ án phía đại diện công ty cũng đã có làm việc và thỏa thuận cùng với gia đình bị hại bồi thường 150.000.000đ, (phía công ty có trách nhiệm bồi thường 120.000.000đ, T có có trách nhiệm bồi thường 30.000.000đ), tuy nhiên T không hợp tác, không chủ động giải quyết hậu quả, hiện đã tự ý nghỉ việc. Quá trình giải quyết do phía Công ty và bị hại đã thống nhất được sự thỏa thuận và đã bồi thường xong, bà H đại diện ủy quyền đã nhất trí và cam kết không có khiếu kiện gì về phần dân sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, đại diện người bị hại và những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Mai Văn T khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận của Mai Văn T phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường; Lời khai của người bị hại; Biên bản khám nghiệm dấu vết các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn; Kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án và các tài liệu điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[3] Đh giá của Hội đồng xét xử: Do bị cáo điều khiển xe ô tô khi chuyển hướng rẽ phải không quan sát phía trước dẫn đến đã đâm va với xe đạp điện do bà Bùi Thanh G1 điều khiển đi phía trước bên phải cùng chiều. Hậu quả làm bà G1 bị thương tích 77%.

Hành vi của Mai Văn T đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ và phạm vào tội: “ *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Nội dung khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ: Chuyển hướng xe

1.

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác.

Nội dung điều 260 Bộ luật hình sự như sau:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe và tài sản của người khác, gây mất trật tự an toàn giao thông.

[4] Xét về nhân thân, các tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhận thức được là vi phạm pháp luật nhưng không có ý thức cùng bị đơn dân sự khắc phục hậu quả không thể hiện được ăn năn hối cải đối với việc mình đã gây ra tai nạn, quá trình điều tra và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để bị cáo thấy được sự nghiêm khắc của pháp luật đối với hành vi của bị cáo đã gây ra.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, không chấp hành Luật giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường nên cần cấm bị cáo hành nghề trong một khoảng thời gian nhất định.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp nên chấp nhận

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị đơn dân sự và bị hại đã thỏa thuận giải quyết phần bồi thường dân sự xong trước phiên tòa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

01 xe ô tô 20C-118.47 hiện đã được trả lại cho công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng và thương mại H1 quản lý sử dụng; 01 xe đạp điện hiện đã trả lại cho bà Bùi Thanh G1 quản lý sử dụng nên không xem xét.

01 giấy phép lái xe hạng C, số 190157020586, mang tên Mai Văn T, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo, đại diện bị đơn dân sự; đại diện người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Mai Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 260, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Mai Văn T 18 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án. Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 03 (ba) năm kể từ ngày bị cáo chấp hành xong bản án.

2. Vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 48 Bộ luật hình sự: Tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng C, số 190157020586, mang tên Mai Văn T để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; đại diện ủy quyền của bị đơn dân sự; đại diện ủy quyền của bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh TN.
- Bị cáo; Người bị hại; BĐDS;
- Lưu HS; Lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thu Huệ

